



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.25.01469

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:

Tên sản phẩm : ZEOLITE GRANULAR
Số lượng/ khối lượng : 2.000 bao/ 100.000 kg
Ngày sản xuất : 25/02/2025
Hãng, nước sản xuất : PT. Anugrah Hijau Dano, Indonesia
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : 250106-STO/AHD ngày 06/3/2025
Hóa đơn số : 05/AHD-EXP/III/2025 ngày 10/3/2025
Vận đơn số : NSSLIKHCC2500156
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng : 2012/HQ-GDK-TTKN ngày 27/3/2025
(Mã hồ sơ BNNPTNT29250033793)
Đơn vị được cấp : CÔNG TY TNHH SITTO VIỆT NAM
Địa chỉ: Đường số 3A, KCN Biên Hòa II, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng sản phẩm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Quyết định chứng nhận
Số: 93 /QĐ-TTKN-CNKN
Ngày 14 tháng 4 năm 2025



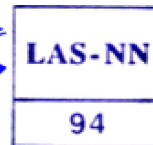
Lê Văn Yên





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 092 327 9799
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 3461/2025/TTVI-KN

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng II
Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : 135A Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Vũ Thành
Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản
Mã số mẫu/Sample code : 8882504098
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 02/04/2025
Ngày phân tích/Analysing date : 02/04/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
0425002/HQV2 ZEOLITE GRANULAR BNNPTNT29250033793	Asen (As)	mg/kg (LOQ=0,15)	<0,15	TCVN 8467:2010
	Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	2,67	TCVN 6496:2009

Cần Thơ, ngày/date: 04/04/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected ; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 25V02TND02693

Ngày: 09/04/2025

Đơn vị yêu cầu và gửi mẫu:	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng II
Tên mẫu theo khai báo:	0425002/hqv2 ZEOLITE GRANULAR SITTO BNN33793
Ngày nhận mẫu:	04/04/2025
Ngày trả kết quả:	09/04/2025

I. Tình trạng mẫu

- Mẫu dạng bột, đựng trong túi PE kín, khối lượng khoảng 200g, do khách hàng gửi tới.

II. Kết quả thử nghiệm

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Hàm lượng SiO ₂ ⁽¹⁾	%	72.07	TCVN 7131:2016

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận phân tích;
- Các chỉ tiêu đánh dấu ⁽¹⁾ đã đăng ký hoạt động;
- Tên hàng, ký hiệu mẫu, tên đơn vị yêu cầu là do đơn vị yêu cầu cung cấp; KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện.
- Khi sao chép phải đảm bảo toàn vẹn nội dung phiếu kết quả này trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm.

PHÂN TÍCH VIÊN

Phân tích viên

Nguyễn Thị Phương Thảo

VINACONTROL - TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ THỬ NGHIỆM 1

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tuyết Trang

